

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy:

- Căn cứ Giấy triệu tập số 1023/2020/GTT-TA ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện BÌNH Đ đã triệu tập ông Phạm Thanh V là nguyên đơn trong vụ án đến tại Tòa án nhân dân huyện Bình Đ để lấy lời khai vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 09/11/2020. Ngày 26/10/2020 Tòa án nhân dân huyện Bình Đ đã đến tại nhà ông Phạm Thanh V để tổng đạt trực tiếp Giấy triệu tập số 1023/2020/GTT-TA ngày 23/10/2020 nhưng ông Phạm Thanh V đã từ chối nhận Giấy triệu tập trên và đến lúc 8 giờ 30 phút ngày 09/11/2020 ông Phạm Thanh V không đến Tòa án theo như Giấy triệu tập của Tòa án.

- Căn cứ Giấy triệu tập số 1060/2020/GTT-TA ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện BÌNH Đ đã triệu tập ông Phạm Thanh V là nguyên đơn trong vụ án đến tại Tòa án nhân dân huyện BÌNH Đ để lấy lời khai vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 23/11/2020. Ngày 11/11/2020 Tòa án nhân dân huyện BÌNH Đ đã đến tại nhà ông Phạm Thanh V để tổng đạt trực tiếp Giấy triệu tập số 1060/2020/GTT-TA ngày 11/11/2020 nhưng ông Phạm Thanh V đã từ chối nhận Giấy triệu tập trên và đến lúc 8 giờ 30 phút ngày 23/11/2020 ông Phạm Thanh V không đến Tòa án theo như Giấy triệu tập của Tòa án.

Như vậy: Ông Phạm Thanh V là nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả năng, trở ngại khách quan được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 160/2018/TLST- DS ngày 31 tháng 05 năm 2018. Về việc “ Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Thanh V, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Ấp Long H, xã Long H1, huyện Bình Đ, tỉnh Bến T.

Bị đơn: Ông Trần Minh V2, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Ấp Long H, xã Long H1, huyện Bình Đ, tỉnh Bến T.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Phạm Thanh V được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.
- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ cho ông Phạm Thanh V đã nộp (nếu có yêu cầu).

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông Phạm Thanh V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017928 ngày 31/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BÌNH Đ.

- Hoàn trả số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền tạm ứng chi phí đo đạc cho ông Phạm Thanh V đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện Bình Đ

3. Ông Phạm Thanh V, ông Trần Minh V2, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BẾN T (Phòng KTNV và THA)
- VKSND huyện BÌNH Đ ;
- Chi cục THADS huyện BÌNH Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 43:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST - KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi trích yếu quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch V Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch V Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

